

Số: 122/2024/QĐST-HNGĐ

Trà Vinh, ngày 06 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 192/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Hẻm S đường N, Khóm D, Phường E, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Vũ Quốc H, sinh năm 1970;

Địa chỉ thường trú: 58B C/c, Lô B, C đường Đ, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú hiện tại: Hẻm S đường N, Khóm D, Phường E, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị L và ông Vũ Quốc H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị L và ông Vũ Quốc H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị L được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Vũ Hoài A, sinh ngày 20 tháng 11 năm 2014, theo như yêu cầu của bà Nguyễn Thị L và nguyện vọng của em Vũ Hoài A.

Ông Vũ Quốc H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Vũ Quốc H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000 đồng cho đến khi em Vũ Hoài A đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 06 tháng 8 năm 2024.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Vũ Quốc H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Vũ Quốc H thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm với số tiền 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng với số tiền 150.000 đồng, tổng cộng là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tiền số 0000816 ngày 25 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh nên bà Nguyễn Thị L không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tp Trà Vinh;
- Chi cục THADS Tp Trà Vinh;
- UBND Phường P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Khoa